



BẢN TIN HẢI QUAN Số 0314 (Từ 13/01 - 18/01/2014)	Nội dung VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý VỀ HẢI QUAN	Trang 1 3
--	--	------------------------



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ HẢI QUAN

Công văn 29/GSQL-GQ2 Ngày 07/01/2014	Vật liệu thi công cho doanh nghiệp chế xuất.
Công văn 164/VPCP-KTTH Ngày 08/01/2014	Cấp giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) không ưu đãi đối với mặt hàng chè Việt Nam xuất khẩu.
Công văn 236/TCHQ-TXNK Ngày 09/01/2014	Bổ sung hồ sơ khiếu nại.
Công văn 238/TCHQ-TXNK Ngày 09/01/2014	Đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế.
Công văn 242/TCHQ-GSQL Ngày 09/01/2014	Xuất khẩu sản phẩm gia công qua cửa khẩu phụ nằm ngoài khu kinh tế cửa khẩu.
Công văn 243/TCHQ-GSQL Ngày 09/01/2014	Thủ tục gửi kho ngoại quan đối với gỗ nguyên liệu từ Campuchia.
Công văn 256/TCHQ-GSQL Ngày 09/01/2014	Vướng mắc khi thực hiện Thông tư số 128/2013/TT-BTC.
Công văn 49/GSQL-GQ2 Ngày 09/01/2014	Nguyên vật liệu xây dựng đưa từ nội địa vào thi công cho DNCX.
Công văn 240/TCHQ-GSQL Ngày 09/01/2014	Tranh chấp trong mua bán hàng hóa tại Hội chợ triển lãm.
Công văn 254/TCHQ-GSQL Ngày 09/01/2014	Tạm nhận 01 xe ô tô của Văn phòng UNFPA về tự bảo quản.
Công văn 255/TCHQ-GSQL Ngày 09/01/2014	Nhập khẩu xe ô tô qua cửa khẩu quốc tế Cầu Treo - Hà Tĩnh.
Công văn 437/BTC-TCHQ Ngày 10/01/2014	Xử lý cho doanh nghiệp áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày đối với hàng hóa nhập khẩu là nguyên liệu, vật tư để sản xuất hàng xuất khẩu.
Công văn 438/BTC-TCHQ Ngày 10/01/2014	Địa điểm làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa đã nhập khẩu nhưng phải xuất khẩu trả lại.



Công văn 285/TCHQ-TXNK

Ngày 10/01/2014

Thời hạn nộp hồ sơ thanh khoản.

Công văn 50/GSQL-GQ2

Ngày 10/01/2014

Thủ tục hải quan nhập khẩu máy móc, thiết bị theo loại hình nhập đầu tư miễn thuế.

Công văn 268/TCHQ-TXNK

Ngày 10/01/2014

Vướng mắc thời hạn tiền phạt vi phạm hành chính.

Công văn 294/TCHQ-TXNK

Ngày 13/01/2014

Hoàn thuế đối với mặt hàng dây thép hợp kim đã phủ (hoặc mạ đồng) dùng để hàn hồ quang điện.

Công văn 302/TCHQ-TXNK

Ngày 13/01/2014

Vướng mắc áp dụng biện pháp tự vệ đối với mặt hàng dầu thực vật nhập khẩu vào Việt Nam.

Công văn 307/TB-TCHQ

Ngày 13/01/2014

Thông báo kết quả phân loại mặt hàng Chất gắn đã điều chế dùng cho khuôn đúc SW-921, hàng mới 100%.

Công văn 55/GSQL-GQ2

Ngày 13/01/2014

Kiểm hóa tại cửa khẩu xuất đối với hàng hóa xuất khẩu chuyển cửa khẩu.

Công văn 58/GSQL-GQ2

Ngày 13/01/2014

Trả lời bạn đọc về thuế gia công và nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất hàng hóa theo hình thức kinh doanh.

Công văn 59/GSQL-GQ2

Ngày 13/01/2014

Chuyển đổi loại hình NK máy móc, thiết bị tạo tài sản cố định sang loại hình thuê mượn để phục vụ hợp đồng gia công.

Công văn 60/GSQL-GQ1

Ngày 13/01/2014

Xác minh nguồn gốc xe máy nhập khẩu.

Công văn 641/BTC-TCHQ

Ngày 14/01/2014

Kéo dài thời gian gia hạn thời hạn nộp thuế do di dời địa điểm sản xuất kinh doanh.

Công văn 61/GSQL-GQ1

Ngày 14/01/2014

Nhập khẩu hàng hóa có mã số HS 68062000.

Công văn 361/TCHQ-GSQL

Ngày 14/01/2014

Chuyển nhượng xe mô tô 02 bánh của nhân viên Đại sứ quán Lào tại Hà Nội.

Công văn 403/TCHQ-GSQL

Ngày 14/01/2014

Hướng dẫn thủ tục hải quan đối với hàng hóa chuyển cửa khẩu.

Công văn 404/TCHQ-GSQL

Ngày 14/01/2014

Tạm xuất máy xúc của Công ty Cổ phần 554.

Công văn 405/TCHQ-GSQL

Ngày 14/01/2014

Đề nghị không gia hạn thời hạn tạm xuất, tái nhập máy xúc đào do Công ty CP 554 làm thủ tục tạm xuất.

Công văn 422/TCHQ-TXNK

Ngày 15/01/2014

Người khai hải quan phải quyết toán linh kiện nhập khẩu để lắp ráp sản phẩm với cơ quan hải quan theo quy định tại Điều 98 Thông tư số 194/2010/TT-BTC.



Công văn 569/TCHQ-GSQL

Ngày 16/01/2014

Đơn vị tính khi nhập khẩu mặt hàng là sản phẩm thuốc lá.



VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Một số vướng mắc khi thực hiện Thông tư số 128/2013/TT-BTC

Công văn này hướng dẫn giải quyết một số vướng mắc khi thực hiện Thông tư số 128/2013/TT-BTC. Cụ thể như sau:

- Thủ tục chuyển tiêu thụ nội địa đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu (Điều 39): Theo hướng dẫn tại điểm 26 Công văn số 7700/TCHQ-GSQL ngày 13/12/2013 của Tổng cục Hải quan thì thẩm quyền xem xét, giải quyết chuyển tiêu thụ nội địa đối với hàng NSXXK quy định tại Điều 39 Thông tư số 128/2013/TT-BTC là Lãnh đạo Chi cục hải quan.

- Thủ tục hải quan tạm nhập-tái xuất, tạm xuất-tái nhập đối với thiết bị, máy móc, phương tiện thi công, khuôn, mẫu để sản xuất, thi công công trình (Điều 52): Đề nghị Cục Hải quan thực hiện theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 52 Thông tư số 128/2013/TT-BTC.

- Thủ tục hải quan đối với một số trường hợp tạm nhập-tái xuất, tạm xuất-tái nhập khác (Điều 53): Thủ tục hải quan đối với hàng hóa tạm xuất nhưng tái nhập tại Chi cục Hải quan khác Chi cục Hải quan tạm xuất quy định tại điểm c khoản 5 và điểm a khoản 7 Điều 53 được thực hiện như sau: Doanh nghiệp thực hiện đăng ký tờ khai, hoàn thành thủ tục tái nhập và thủ tục thanh khoản tại Chi cục Hải quan tạm xuất. Thủ tục vận chuyển hàng hóa và bàn giao nhiệm vụ giám sát từ Chi cục Hải quan cửa khẩu tạm nhập đến Chi cục Hải quan tạm xuất được áp dụng theo hình thức chuyển cửa khẩu.

- Thủ tục hải quan đối với hàng hóa đã xuất khẩu nhưng bị trả lại (Điều 55): Thực hiện theo khoản 8 Điều 11, Điều 20 Thông tư số 128/2013/TT-BTC.

Công văn 256/TCHQ-GSQL

Ngày 09/01/2014

Kéo dài thời gian gia hạn thời hạn nộp thuế do di dời địa điểm sản xuất kinh doanh

Công văn này hướng dẫn kéo dài thời gian gia hạn thời hạn nộp thuế do di dời địa điểm sản xuất kinh doanh. Căn cứ quy định tại Nghị định số 106/2010/NĐ-CP ngày 28/10/2010 của Chính phủ nay là Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 và Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 06/12/2010 của Bộ Tài chính nay là Thông tư số 128/2013/TT-BTC hướng dẫn về thời gian gia hạn nộp thuế thì trường hợp phải ngừng hoạt động do di dời cơ sở sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất, kinh doanh, thời gian gia hạn nộp thuế tối đa không quá 01 năm, kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế.

Công văn 641/BTC-TCHQ

Ngày 14/01/2014



Nguyên vật liệu xây dựng đưa từ nội địa vào thi công cho DNCX.

**Công văn 49/GSQL-GQ2
Ngày 09/01/2014**

Địa điểm làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa đã nhập khẩu nhưng phải xuất khẩu trả lại

**Công văn 438/BTC-TCHQ
Ngày 10/01/2014**

Thời hạn nộp hồ sơ thanh khoản

**Công văn 285/TCHQ-TXNK
Ngày 10/01/2014**

Công văn này giải quyết vướng mắc về thủ tục nguyên vật liệu xây dựng đưa từ nội địa vào thi công cho DNCX. Căn cứ quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 164/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ thì doanh nghiệp chế xuất, người bán hàng cho doanh nghiệp chế xuất được lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu và hải quan đối với vật liệu xây dựng từ nội địa Việt Nam đưa vào xây dựng doanh nghiệp chế xuất.

Công văn này hướng dẫn về địa điểm làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa đã nhập khẩu nhưng phải xuất khẩu trả lại cho khách hàng nước ngoài, xuất khẩu sang nước thứ ba hoặc xuất khẩu vào khu phi thuế quan quy định tại khoản 1 Điều 56 Thông tư số 128/2013/TT-BTC.

Để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp nhưng đảm bảo công tác quản lý, giám sát của cơ quan Hải quan, Bộ Tài chính hướng dẫn như sau:

1. Về thủ tục hải quan:

Đối với hàng hóa đã nhập khẩu nhưng phải xuất khẩu trả lại đối tác nước ngoài, xuất khẩu sang nước thứ 3, xuất khẩu vào khu phi thuế quan, doanh nghiệp được lựa chọn làm thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan nơi đã làm thủ tục nhập khẩu lô hàng đó hoặc Chi cục Hải quan khác phù hợp, thuận lợi cho doanh nghiệp.

Trường hợp hàng hóa xuất khẩu qua cửa khẩu khác thì được áp dụng thủ tục chuyển cửa khẩu đến cửa khẩu xuất; thủ tục chuyển cửa khẩu thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Về chính sách thuế:

Khi thực hiện xử lý các vấn đề liên quan đến hoàn thuế nhập khẩu hoặc không thu thuế xuất khẩu yêu cầu các đơn vị căn cứ quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 56, khoản 8 Điều 112, Điều 120, khoản 5 Điều 127 Thông tư số 128/2013/TT-BTC để thực hiện.

3. Cục Hải quan các tỉnh, thành phố cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ đối với loại hàng hóa này đảm bảo việc xử lý các vấn đề về thủ tục hải quan và thuế đúng quy định của pháp luật.

Công văn này giải quyết vướng mắc về thời hạn nộp hồ sơ thanh khoản, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau: Tại điểm a.2 khoản 2 Điều 127 Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính quy định: "...Thời hạn nộp bộ hồ sơ hoàn thuế, không thu thuế chậm nhất sau 60 ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai hàng hóa xuất khẩu cuối cùng đối với hàng hóa thuộc tờ khai nhập khẩu đề nghị hoàn thuế, không thu thuế đối với trường hợp hoàn thuế, không thu thuế nhập khẩu..."

Theo nội dung nêu trên, thời hạn "60 ngày kể từ ngày đăng ký tờ khai xuất khẩu cuối cùng" được tính cho tờ khai nhập khẩu đề nghị hoàn thuế.



Vướng mắc thời hạn tiền phạt vi phạm hành chính

Công văn 268/TCHQ-TXNK
Ngày 10/01/2014

Chuyển đổi loại hình NK máy móc, thiết bị tạo tài sản cố định sang loại hình thuê mượn để phục vụ hợp đồng gia công .

Công văn 59/GSQL-GQ2
Ngày 13/01/2014

Xuất khẩu sản phẩm gia công qua cửa khẩu phụ nằm ngoài khu kinh tế cửa khẩu.

Công văn 242/TCHQ-GSQL
Ngày 09/01/2014

Công văn này giải quyết vướng mắc về thời hạn tiền phạt vi phạm hành chính. Theo đó không được áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu nếu doanh nghiệp bị nợ tiền phạt vi phạm hành chính vì tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan, doanh nghiệp phát sinh tiền phạt vi phạm hành chính nên không đáp ứng đủ điều kiện quy định tại tiết a.3, điểm a, khoản 1, Điều 20 Thông tư số 128/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Công văn này giải quyết vướng mắc về chuyển đổi loại hình NK máy móc, thiết bị tạo tài sản cố định sang loại hình thuê mượn để phục vụ hợp đồng gia công theo đề nghị của Công ty TNHH FUJGEN VN. Để có cơ sở giải quyết vấn đề này, Tổng Cục hải quan yêu cầu Cục Hải quan làm rõ nội dung sau:

1. Việc nhập khẩu máy móc, thiết bị để tạo tài sản cố định nhằm mục đích thực hiện theo mục tiêu dự án ghi trong Giấy chứng nhận đầu tư. Tuy nhiên, theo báo cáo của Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa thì máy móc, thiết bị Công ty nhập khẩu nhưng chưa thực hiện thanh toán cho nước ngoài; mô hình Công ty theo giải trình của doanh nghiệp dưới dạng Công ty mẹ - con. Do vậy, đề nghị làm rõ:

- Lý do Công ty chưa thanh toán tiền mua máy móc, thiết bị.
- Mối quan hệ giữa Công ty Fujigen tại Nhật Bản và Công ty TNHH FUJGEN Việt Nam là Công ty mẹ - con?
- Kiểm tra, xác định số lượng máy móc, thiết bị Công ty nhập khẩu có phù hợp để gia công sản xuất sản phẩm thanh nợ của ô tô như giải trình của Công ty (toàn bộ máy móc, thiết bị hay chỉ một phần)?

2. Theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ thì doanh nghiệp được tạm nhập máy móc, thiết bị theo các hợp đồng thuê, mượn để sản xuất sản phẩm.

Theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 12/2006/NĐ-CP thì bên nhận gia công được thuê, mượn máy móc, thiết bị của bên đặt gia công để thực hiện hợp đồng gia công. Việc thuê, mượn phải được thỏa thuận trong hợp đồng gia công.

Căn cứ các quy định này, việc Công ty đề nghị được chuyển đổi mục đích sử dụng máy móc, thiết bị để tạo tài sản cố định sang thuê, mượn theo hợp đồng gia công là không hợp lý.

Công văn này hướng dẫn về việc xuất khẩu sản phẩm gia công qua cửa khẩu phụ nằm ngoài khu kinh tế cửa khẩu. Trường hợp hàng hóa xuất khẩu theo hợp đồng gia công đã được cơ quan Hải quan tiếp nhận, doanh nghiệp đã thực hiện sản xuất sản phẩm theo đúng quy định và tuân thủ đầy đủ chính sách quản lý hàng hóa xuất nhập khẩu thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 3, Điều 9 Nghị định số 32/2005/NĐ-CP ngày 14/2/2005 của Chính phủ; Điều 1, Điều 2 Thông tư số 13/2009/TT-BCT ngày 3/6/2009 của Bộ Công Thương; điểm đ khoản 2 mục III Thông tư liên tịch số 01/2008/TTLT-BCT-BTC-BGTVT-BNN&PTNT-NHNN ngày 31/1/2008 của liên Bộ hướng dẫn Quyết định số 254/2006/QĐ-TTg ngày 7/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ.



Thủ tục hải quan nhập khẩu máy móc, thiết bị theo loại hình nhập đầu tư miễn thuế.

Công văn 50/GSQL-GQ2
Ngày 10/01/2014

Kiểm hóa tại cửa khẩu xuất đối với hàng hóa xuất khẩu chuyển cửa khẩu.

Công văn 55/GSQL-GQ2
Ngày 13/01/2014

Vật liệu thi công cho doanh nghiệp chế xuất.

Công văn 29/GSQL-GQ2
Ngày 07/01/2014

Công văn này hướng dẫn về thủ tục hải quan nhập khẩu máy móc, thiết bị theo loại hình nhập đầu tư miễn thuế. Theo đó, việc làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu thực hiện dự án đầu tư miễn thuế đã được quy định cụ thể tại điểm a.2 khoản 2 Điều 46 Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013, hướng dẫn tại công văn số 15445/BTC-TCHQ ngày 11/11/2013 của Bộ Tài chính. Cụ thể, Chi cục Hải quan quản lý hàng đầu tư gia công thuộc Cục Hải quan Hải Phòng; được thực hiện thủ tục đối với hàng hóa nhập khẩu của dự án đầu tư miễn thuế trên địa bàn TP. Hải Phòng do Cục Hải quan TP. Hải Phòng, thực hiện đăng ký Danh mục hàng hóa nhập khẩu được miễn thuế. Để tránh chồng chéo trong việc làm thủ tục hải quan của các dự án đầu tư miễn thuế tại TP. Hải Phòng, yêu cầu Cục Hải quan TP. Hải Phòng, quy định rõ địa bàn quản lý của Chi cục Hải quan quản lý hàng đầu tư gia công và Chi cục Hải quan Khu chế xuất-Khu công nghiệp thuộc Cục Hải quan Hải Phòng.

Công văn này hướng dẫn về việc kiểm hóa tại cửa khẩu xuất đối với hàng hóa xuất khẩu chuyển cửa khẩu. Theo quy định hiện hành, cơ quan hải quan nơi mở tờ khai thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa nếu tờ khai hải quan được phân luồng kiểm tra thực tế hàng hóa.

Theo quy định tại điểm a.1 khoản 9 Điều 61 Thông tư 128/2013/TT-BTC hướng dẫn hàng hóa xuất khẩu chuyển cửa khẩu phải kiểm tra thực tế thì khi vận chuyển tới cửa khẩu xuất phải được chứa trong container hoặc trong các loại phương tiện vận tải đáp ứng được yêu cầu niêm phong hải quan theo quy định.

Vì vậy, trường hợp Công ty đăng ký tờ khai tại Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu, hàng hóa thuộc diện kiểm tra thực tế thì được thực hiện kiểm tra thực tế tại Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai; khi vận chuyển hàng hóa tới cửa khẩu xuất thì phải đáp ứng quy định về niêm phong dẫn trên.

Trường hợp hàng hóa xuất khẩu chuyển cửa khẩu không thể niêm phong hải quan thì thực hiện theo hướng dẫn tại điểm c.1 khoản 9 Điều 61 Thông tư 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính. Cụ thể: Đối với hàng hóa là hàng rời thì phải làm thủ tục hải quan tại Chi cục hải quan cửa khẩu. Trường hợp làm thủ tục hải quan tại Chi cục hải quan ngoài cửa khẩu thì việc kiểm tra thực tế hàng hoá do Chi cục hải quan cửa khẩu thực hiện theo đề nghị của Chi cục hải quan ngoài cửa khẩu.

Công văn này giải quyết vướng mắc về thủ tục hải quan của vật liệu thi công cho doanh nghiệp chế xuất. Theo đó, căn cứ quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ thì doanh nghiệp chế xuất, người bán hàng cho doanh nghiệp chế xuất được lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu và hải quan đối với vật liệu xây dựng từ nội địa Việt Nam đưa vào xây dựng doanh nghiệp chế xuất.



Hướng dẫn thủ tục hải quan đối với hàng hóa chuyển cửa khẩu.

Công văn này hướng dẫn thủ tục hải quan đối với hàng hóa chuyển cửa khẩu. Tổng cục Hải quan hướng dẫn cụ thể như sau:

1. Về hồ sơ hải quan:

- Đối với hóa đơn thương mại và bản kê chi tiết hàng hóa quy định tại Điều 12 Thông tư số 128/2013/TT-BTC chỉ yêu cầu doanh nghiệp nộp bản chụp.

- Về giá trị pháp lý của bản chụp yêu cầu Cục Hải quan các tỉnh, thành phố căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 128/2012/TT-BTC.

2. Về thủ tục hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu chuyển cửa khẩu:

Khi làm thủ tục nhập khẩu chuyển cửa khẩu, các đơn vị Hải quan căn cứ quy định tại Điều 18 Nghị định số 154/2005/NĐ-CP, Điều 61 Thông tư số 128/2013/TT-BTC để thực hiện; ngoài ra, cần thực hiện thêm một số nội dung sau:

- Không yêu cầu doanh nghiệp phải nộp Đơn đề nghị chuyển cửa khẩu trong hồ sơ hải quan;

- Ghi chép trên Lệnh hình thức, mức độ kiểm tra và tờ khai hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu chuyển khẩu của Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu.

- Chi cục Hải quan cửa khẩu căn cứ hồ sơ hải quan, thông tin ghi trên Lệnh hình thức, mức độ kiểm tra và trên tờ khai nhập khẩu (tại ô 34, ô số 37) để thực hiện thủ tục hải quan theo quy định.

- Các nội dung khác thực hiện theo quy trình nghiệp vụ quản lý hàng hóa chuyển cửa khẩu ban hành kèm theo Quyết định số 209/QĐ-TCHQ ngày 29/01/2009 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

3. Đối với lô hàng nhập khẩu chuyển cửa khẩu thuộc nhiều tờ khai nhưng chung vận đơn của cùng một người khai hải quan:

- Yêu cầu Cục Hải quan các tỉnh, thành phố căn cứ quy định tại điểm a.3 khoản 9 Điều 61 Thông tư số 128/2013/TT-BTC để thực hiện, không yêu cầu phải có ý kiến xác nhận của Chi cục Hải quan ngoài cửa khẩu trên văn bản đề nghị của doanh nghiệp.

- Về địa điểm làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa phi mậu dịch thực hiện theo quy định hiện hành.

4. Thủ tục hải quan đối với trường hợp thay đổi cửa khẩu xuất:

- Nguyên tắc thay đổi cửa khẩu xuất đối với hàng hóa xuất khẩu đã làm thủ tục xuất khẩu: Yêu cầu Cục Hải quan các tỉnh, thành phố nghiên cứu kỹ quy định tại khoản 10 Điều 61 Thông tư số 128/2013/TT-BTC để thực hiện.

- Về các bước thực hiện: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố tạm thời thực hiện theo hướng dẫn tại điểm III công văn số 14999/BTC-TCHQ ngày 07/11/2011 của Bộ Tài chính cho đến khi Tổng cục Hải quan có hướng dẫn cụ thể tại quy trình thay thế quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 209/QĐ-TCHQ.

Công văn 403/TCHQ-GSQL

Ngày 14/01/2014



**Xử lý cho doanh nghiệp áp dụng
thời hạn nộp thuế 275 ngày đối
với hàng hóa nhập khẩu là
nguyên liệu, vật tư để sản xuất
hàng xuất khẩu**

**Công văn 437/BTC-TCHQ
Ngày 10/01/2014**

Công văn này hướng dẫn xử lý cho doanh nghiệp áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày đối với hàng hóa nhập khẩu là nguyên liệu, vật tư để sản xuất hàng xuất khẩu. Để đảm bảo việc áp dụng thời hạn nộp thuế đúng quy định, tránh trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng điều kiện về cơ sở sản xuất nhưng vẫn được áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày dẫn đến tình trạng lợi dụng chính sách để gian lận thương mại, trốn thuế, Bộ Tài chính yêu cầu Tổng cục Hải quan chỉ đạo Cục Hải quan các tỉnh, thành phố thực hiện:

1. Tiến hành ngay việc kiểm tra cơ sở sản xuất để áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu đối với các trường hợp phải kiểm tra theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Thông tư số 128/2013/TT-BTC. Kết quả kiểm tra cơ sở sản xuất được cập nhật vào cơ sở dữ liệu trên hệ thống.

2. Việc xác định cơ sở sản xuất hàng xuất khẩu thuộc sở hữu của người nộp thuế để áp dụng thời hạn nộp thuế 275 ngày quy định tại Điều 20 và Điều 36 thực hiện như sau:

2.1. Người nộp thuế phải có quyền sử dụng hợp pháp đối với mặt bằng sản xuất, nhà xưởng (bao gồm cả nhà xưởng gắn liền trên đất đai), cụ thể:

- Được cấp có thẩm quyền giao đất hoặc cho thuê đất hoặc chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai.

- Được các doanh nghiệp kinh doanh phát triển cơ sở hạ tầng tại KCX, KCN, KCN cao, Khu Kinh tế, Khu kinh tế cửa khẩu cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

Hợp đồng thuê đất và nhà xưởng gắn liền trên đất phải kéo dài hơn thời hạn hợp đồng sản xuất sản phẩm xuất khẩu.

2.2. Người nộp thuế phải có quyền sở hữu hợp pháp đối với máy móc, thiết bị tại cơ sở sản xuất (trực tiếp đầu tư máy móc, thiết bị) phù hợp với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu tại bản cam kết về cơ sở sản xuất.

3. Giao Tổng cục Hải quan (Cục Công nghệ thông tin và thống kê Hải quan, Ban Quản lý rủi ro và Cục Giám sát quản lý về Hải quan) nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu để Cục Hải quan các tỉnh, thành phố có thể cập nhật bản cam kết cơ sở sản xuất của người nộp thuế, kết quả kiểm tra cơ sở sản xuất trên hệ thống để áp dụng trên phạm vi toàn quốc.



Người khai hải quan phải quyết toán linh kiện nhập khẩu để lắp ráp sản phẩm với cơ quan hải quan theo quy định tại Điều 98 Thông tư số 194/2010/TT-BTC.

**Công văn 422/TCHQ-TXNK
Ngày 15/01/2014**

Đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế

**Công văn 238/TCHQ-TXNK
Ngày 09/01/2014**

Công văn này giải quyết vướng mắc về việc người khai hải quan phải quyết toán linh kiện nhập khẩu để lắp ráp sản phẩm với cơ quan hải quan theo quy định tại Điều 98 Thông tư số 194/2010/TT-BTC. Căn cứ quy định tại Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Đối với những lô hàng thuộc tờ khai hải quan phát sinh từ ngày 01/01/2013 đến ngày 31/10/2013: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 194/2010/TT-BTC.
2. Đối với những lô hàng thuộc tờ khai hải quan phát sinh từ ngày 01/11/2013 trở đi: thực hiện theo quy định tại Thông tư số 128/2013/TT-BTC.

Công văn này giải quyết vướng mắc về việc gia hạn thời hạn nộp thuế. Căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 31 Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ thì:

"1. Trường hợp được gia hạn:

Việc gia hạn nộp thuế được xem xét trên cơ sở đề nghị của người nộp thuế theo một trong các trường hợp sau đây:

...

d) Không có khả năng nộp thuế đúng hạn trong trường hợp nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng hóa xuất khẩu có chu kỳ sản xuất, dự trữ dài hơn 275 ngày; các trường hợp gặp khó khăn đặc biệt khác.

...

3. Thời gian gia hạn nộp thuế:

...

b) Thời gian gia hạn nộp thuế tối đa không quá 01 năm, kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế đối với trường hợp quy định tại các Điểm b, c, d Khoản 1 Điều này".

- Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 133 Thông tư 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính thì: "Thời gian gia hạn nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 31 Nghị định 83/2013/NĐ-CP. Riêng đối với nguyên liệu, vật tư nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu có chu kỳ sản xuất, dự trữ nguyên liệu, vật tư dài hơn 275 ngày quy định tại điểm d khoản 3 Điều 31 Nghị định 83/2013/NĐ-CP thời gian gia hạn nộp thuế tối đa không quá thời hạn phải giao hàng ghi trên hợp đồng xuất khẩu sản phẩm sản xuất từ nguyên liệu, vật tư nhập khẩu đề nghị kéo dài thời hạn nộp thuế hoặc không quá chu kỳ sản xuất sản phẩm nhưng không quá 01 năm theo quy định tại khoản 3 Điều 31 Nghị định 83/2013/NĐ-CP".